

# PHÚC ÂM

## & Gia Đình

PO Box 2468 Fullerton California 92837 • (714) 533-2278 • www.tinlanh.org

Số 1 • Tháng Mười • 2001

### Sợ Hay Không sợ?

Một trong những đề tài được nhắc đến nhiều nhất hiện nay là sợ. Sau ngày 11 tháng 9, mọi người đều sợ về một viễn ảnh đen tối và một tương lai vô định. Người ta sợ khi đi chuyển bằng máy bay và bây giờ sợ khi nhận thư và mở thư. Người ta sợ vì những lời cảnh cáo của FBI cũng như của phe khủng bố. Tổng thống Franklin Roosevelt trong bài diễn văn nhậm chức lần đầu vào năm 1933 đã tuyên bố: “Điều duy nhất chúng ta nên sợ là chính cái sợ” (The only thing we have to fear is fear itself). Thật đúng như vậy, có nhiều điều cho chúng ta sợ, nhưng những điều chúng ta sợ có thể là vô căn cứ hay không cần thiết. Điều đáng cho chúng ta sợ là chính sự sợ hãi chứ không phải là một điều gì khác.

Con người bắt đầu sợ khi nào? Thánh Kinh cho biết ngay sau khi phạm tội con người bắt đầu sợ. Thiên Chúa phán dặn hai con người đầu tiên không được ăn trái cấm nhưng con người đã bất tuân lời Thiên Chúa. Sau khi ăn trái cấm, con người đã cảm nhận sự lỏa lồ của mình và ẩn trốn. Thiên Chúa đã vào vườn địa đàng lên tiếng gọi con người, “Người ở đâu?” Và con người đã trả lời,

“Con nghe thấy tiếng Chúa trong vườn, con sợ hãi vì con trần truồng nên con ẩn trốn.” Nguyên nhân của sợ hãi vì vậy là tội lỗi. Tội lỗi cướp lấy niềm vui của con người và khiến cho con người sợ hãi. Khi làm một điều gì sai lầm hay bất chính, sợ hãi tự nhiên đến với chúng ta. Lỡ vượt đèn đỏ hay đi nhanh quá tốc độ và trông thấy bóng dáng xe cảnh sát tự nhiên chúng ta sợ. Sợ vì đã làm điều sai. Khi còn nhỏ, nếu lỡ làm điều sai quấy cha mẹ bảo không nên làm, chúng ta rất khó che giấu vì chính sự sợ hãi khiến những sự việc đó lộ ra dễ dàng. Con người đã được phú cho một lương tâm nhạy cảm với tội lỗi, vì vậy sợ hãi là phản ứng tất nhiên của con người khi phạm tội.

Khi Chúa Giê-xu giáng sinh, các mục đồng tại Bê-lem đã được thiên thần báo tin Chúa Cứu Thế giáng trần và lời đầu tiên thiên thần nói với họ là hai chữ, “Đừng sợ.” “Đừng sợ chỉ vì nay ta báo cho các người một tin lành sẽ là sự vui mừng lớn cho muôn dân, ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sinh cho các người một Đấng Cứu Thế” (Phúc Âm Lu-ca 2:10-11). Tin lành lần đầu tiên được loan báo cho con người bắt đầu với hai chữ “Đừng sợ” cho thấy Chúa Giê-xu đã giáng trần để giải quyết vấn đề

tội lỗi và cũng đã giải quyết vấn đề sợ hãi.

Nếu nguyên nhân của sợ hãi là tội lỗi thì giải pháp để giải quyết vấn đề tội lỗi chính là tin lành cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chúa Giê-xu giải quyết vấn đề tội lỗi và sợ hãi như thế nào? Sở dĩ tội lỗi đi đôi với sợ hãi là vì tội lỗi bao giờ cũng đòi hỏi hình phạt. Người ta sợ khi phạm tội bởi vì biết rằng sẽ có hình phạt sau đó. Chúa Giê-xu đã đến trần gian, đem tin lành đến cho nhân loại bởi vì Chúa đã đến gánh chịu hình phạt tội lỗi thế cho con người. Khi hình phạt được cất bỏ sẽ không còn gì đáng cho con người sợ hãi nữa! Thánh Kinh dạy rằng, “Tình yêu không biết đến sợ hãi, trái lại tình yêu hoàn hảo loại trừ sợ hãi vì sợ hãi gắn liền với hình phạt và ai sợ hãi thì không đạt tới tình yêu toàn hảo” (Thư I Giăng 4:18).

Con người sợ hãi vì sợ hình phạt, khi hình phạt không còn thì sợ hãi cũng sẽ không còn. Chúa Giê-xu đã đến trần gian chịu hình phạt thế cho con người. Con người được tha thứ vì Chúa Giê-xu đã lãnh bản án thế cho con người. Nhưng để được tha thứ, con người phải tiếp nhận ơn tha thứ của Chúa, phải có lòng tin.

Chúng ta phải tin rằng Thiên Chúa thật sự hiện hữu, Ngài đã

tạo dựng chúng ta nhưng chúng ta đã xa lìa Thiên Chúa, sống theo con đường riêng của mình và vì vậy phải gánh chịu án phạt của tội lỗi, trong đó có sợ hãi. Ý thức như vậy và tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng vô tội, đã giáng trần chịu chết trên cây thập tự gánh chịu tội lỗi thế cho chúng ta, chúng ta sẽ kinh nghiệm ơn tha thứ của Chúa và sẽ không còn sợ hãi.

Sợ hãi thật ra là bản tính tự nhiên của con người kể từ khi con người phạm tội. Chúng ta vẫn còn có những lúc sợ hãi vì còn sống trong thân xác này. Tuy nhiên, chúng ta sẽ đối diện với sự sợ hãi một cách khác. Vua Đa-vít trong Thánh Vịnh 23 viết: “Dẫu khi tôi đi trong trùng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào vì Chúa ở cùng tôi.” Tác giả nói đến “trùng bóng chết” hay “thung lũng của bóng tử thần” ám chỉ rằng có những chặng đường trong đời sống, chúng ta phải đối diện với những điều kinh sợ nhưng niềm an ủi cho chúng ta là chúng ta sẽ không sợ vì có Chúa hiện diện với chúng ta. Lúc nhỏ, chúng ta hay sợ bóng tối, không dám đi trong tối nhưng nếu có cha mẹ hay người lớn cùng đi, nắm tay chúng ta, chần chẫn chúng ta không còn sợ. Cũng vậy, chúng ta đang sống trên đường đời đầy đe dọa, kinh khiếp nhưng ý thức rằng Thiên Chúa đang hiện diện và đang cùng đi với chúng ta, sẽ không còn có điều gì khiến chúng ta phải sợ hãi.

Thánh Kinh đầy những lời hứa của Thiên Chúa nhất là những lời hứa bắt đầu với hai chữ, “Đừng sợ.” “Đừng sợ vì Ta ở với người, chớ kinh khiếp vì Ta là Đức Chúa Trời người” (Sách tiên tri Ê-sai 41:10). Tác giả Thánh Vịnh 27 viết: “Chúa là nguồn ánh sáng và ơn cứu độ của tôi, tôi còn sợ người

nào, Chúa là thành lũy bảo vệ đời tôi, tôi khiếp gì ai nữa?”

Đất nước này đang bị đặt vào một tình trạng sợ hãi và thật đúng như lời tổng thống Roosevelt đã nói, “Không có gì đáng sợ cả, chỉ có sự sợ hãi mới đáng sợ.” Đúng như vậy, không có gì đáng sợ ở đời này, chỉ vì cái sợ nó làm cho chúng ta sợ mà thôi. Cái sợ đó bắt nguồn từ tội lỗi, nó nằm trong bản chất con người kể từ khi con người đầu tiên phạm tội nhưng vấn đề tội lỗi đã được giải quyết khi Thiên Chúa giáng trần chịu chết thế tội cho con người. Nhưng con người phải có lòng tin nơi ơn cứu chuộc của Thiên Chúa thì mới kinh nghiệm sự hiện diện của Chúa trong đời sống và không còn sợ hãi.

Điều gì khiến cho quý vị sợ nhất trong những ngày này? Một tương lai vô định, một đời sống bấp bênh hay những tai nạn dồn dập có thể xảy đến bất cứ lúc nào? Có thể chúng ta không tránh khỏi những sợ hãi thường tình của con người, nhưng với lòng tin nơi Thiên Chúa, Đấng Cứu Rỗi chúng ta, luôn hiện diện với chúng ta, sẽ không còn có điều gì đáng cho chúng ta sợ hãi. Thật ra, Thánh Kinh cho biết chỉ có một điều đáng cho chúng ta sợ mà thôi, đó là chính Thiên Chúa toàn năng. Sợ Chúa không phải là kinh hãi nhưng là kính sợ, tôn kính, phụng thờ Ngài. Chúa Giê-xu phán, “Đừng sợ kẻ giết được thân xác mà không giết được linh hồn. Hãy sợ Đấng có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hỏa ngục” (Phúc Âm Ma-thi-ơ 10:28).

Tổng thống Roosevelt nói, “Chỉ có cái sợ mới đáng sợ.” Chúa Giê-xu phán, “Đừng sợ kẻ giết được thân xác mà không giết được linh hồn. Hãy sợ Đấng có thể tiêu

diệt cả hồn lẫn xác trong hỏa ngục.” Chúa mới là Đáng đáng cho chúng ta kính sợ và tôn thờ và khi đã có lòng kính sợ Chúa, không một điều gì ở trần gian này có thể làm cho chúng ta run sợ nữa!

Mục sư Nguyễn Thi

### Mong Ước Bình Thường

Một chuyến máy bay đi từ Atlanta về Los Angeles. Trên chiếc máy bay lớn chỉ có bốn mươi mấy hành khách, một người có thể nằm trên cả dãy ghế dài mà không ai phàn nàn. Chuyến bay yên lặng, không khí nặng nề. Khi máy bay đáp xuống phi trường, mọi người vỗ tay chúc mừng, thở phào nhẹ nhõm.

Trên cái đất nước rộng lớn và bận rộn này, di chuyển bằng máy bay là chuyện cần thiết và quá bình thường. Thêm vào đó, các phương tiện hiện đại khiến cho việc chuyển vận hành khách và hành lý rất là nhanh chóng, tiện nghi; đến nỗi mỗi khi có điều gì chậm trễ hay trục trặc một chút là chúng ta thấy khó chịu, bực bội ngay.

Trước khi xảy ra nạn khủng bố, nhiều người than phiền là lúc này đi máy bay như đi xe đò, đông đúc chật chội và không được tiếp đãi chu đáo như trước. Bây giờ nhìn lại chúng ta mới thấy những điều ta than phiền đó thật ra là ơn phước. Những ơn phước mà ta đã xem thường. Không chỉ trong việc đi máy bay mà trong nhiều bình diện khác của đời sống, bây giờ chúng ta mới thấy những cái bình thường mà chúng ta có và được hưởng ngày này qua ngày khác, mà chúng ta xem thường, là điều quý vô cùng.

Mấy hôm nay chúng ta nghe rất nhiều đến hai chữ “bình

thường,” “trở lại bình thường.” Mọi người nói với nhau: “Ước gì đời sống trở lại bình thường,” “Không biết bao giờ mọi việc mới trở lại bình thường.” Giới lãnh đạo khuyến khích dân chúng cố gắng sinh hoạt bình thường và kêu gọi mọi người “cứ mua sắm, nghỉ hè bình thường. Nếu định đi đâu xa bằng máy bay thì cứ đi; đã định mua ti-vi, tủ lạnh thì cứ mua. Hãy sinh hoạt bình thường, đừng để nỗi lo sợ thay đổi dự tính hay mục tiêu của mình.” Có người nói, “Trước kia xem ti-vi có nhiều quảng cáo tôi không thích, bây giờ có quảng cáo lại thấy vui, thấy mừng, vì chứng tỏ đời sống đã trở lại bình thường phần nào. Có những trò chơi trên ti-vi không bao giờ muốn xem, bây giờ thấy những trò chơi đó trong lòng cảm thấy bình an, vì nó giúp tinh thần bớt căng thẳng.”

Bản tính con người chúng ta là hay than và không bằng lòng với điều mình có. Người thì than ngày nào cũng phải dậy sớm đi cây. Người thì than là ra đường đông đúc, kẹt xe, mất thì giờ. Người ở nhà thì than ngày nào cũng phải nấu ăn, rửa chén, dọn dẹp. Người lớn tuổi hay than mà người trẻ tuổi cũng than. Chúng ta than là đời sống buồn chán, ngày nào cũng như ngày nào, không có gì là thích thú. Nhưng bây giờ mọi người mới thấy rằng được sống bình thường, ngày nào cũng như ngày nào là điều quý vô cùng. Nhưng một thực tế đáng buồn là có lẽ chúng ta đã vĩnh viễn mất đi cái bình thường đó.

Kinh Thánh cho chúng ta một nguyên tắc vô cùng căn bản và thực tế: Lời Chúa dạy: “Sự tin kính cùng sự thỏa lòng ấy là một lợi lớn.” Trong Bản Kinh Thánh diễn ý câu này là: “Niềm tin kính và lòng mãn nguyện là lợi ích lớn”

(I Ti-mô-thê 6:6). Thật đúng như thế, khi chúng ta bằng lòng với những gì mình có và vui hưởng mọi điều Chúa ban, với lòng biết ơn Chúa, chúng ta sẽ luôn luôn vui vẻ thỏa nguyện. Rồi khi biến đổi xảy đến, những điều đó không còn nữa, ta cũng không quá đau buồn, hối tiếc.

Nhật báo *Los Angeles Times*, số ra gần đây có một bài viết về ảnh hưởng của vụ khủng bố vừa rồi. Vụ khủng bố xảy ra ngày 11. 9 không những ảnh hưởng trên bình diện kinh tế, chính trị và quân sự của nước Mỹ nhưng cũng có một ảnh hưởng lớn lao trong đời sống tình cảm của nhiều người, đặc biệt là trên đời sống vợ chồng. Mọi người khắp nơi trong nước đều kinh hoàng trước sự thiệt hại về nhân mạng lớn lao và bàng hoàng khi nghĩ rằng người thân yêu của mình có thể ở trong số những người đã thiệt mạng. Điều đau thương xảy ra đã giúp nhiều người có cái nhìn mới về người thân trong gia đình, thương nhau và quý nhau hơn.

Một phụ nữ lập gia đình đã 25 năm nói: “Tôi cảm tạ Chúa vợ chồng tôi còn có nhau, còn được đứng bên cạnh nhau hôm nay. Những điều xảy ra tại New York và Washington DC khiến chúng tôi quý nhau hơn. Tôi thật có phước vì tôi còn có thể đến bên chồng tôi và nói ‘Em yêu anh.’ Trong khi hàng ngàn người khác vì biến cố vừa qua không bao giờ có thể nói lời yêu thương với vợ hay chồng mình nữa.”

Chồng của thiếu phụ đó thì nói: “Biến cố vừa qua khủng khiếp quá, chúng tôi buồn thương cho những gia đình lâm nạn nhưng cũng mừng là chúng tôi còn có nhau. Sau khi chứng kiến tất cả những tang thương, đau đớn đó, tôi

nhìn vợ tôi và nói: “Đây là người bạn đời của tôi và tôi mong đời sống đừng có gì thay đổi. Bây giờ tôi chịu khó lắng nghe khi vợ tôi có điều muốn nói.”

Sau khi chứng kiến thảm cảnh vừa qua, mọi người thấy quý nhau hơn, vui vẻ chào hỏi nhau, sẵn sàng nhường nhau, giúp nhau. Nhiều đôi vợ chồng thương nhau, chiều chuộng nhau hơn, nói lời yêu thương với nhau thường xuyên hơn. Người trong gia đình tạo cơ hội để gặp nhau, nói chuyện với nhau, ăn chung với nhau thường hơn. Cha mẹ dành thì giờ cho con nhiều hơn, những người con đã lớn, có gia đình riêng trở về thăm viếng, chăm sóc cha mẹ nhiều hơn. Bỗng nhiên mọi người thấy tình người là điều quý nhất, cũng là điều ta không thể nắm giữ mãi mãi. Nếu qua biến động này mà vợ chồng quý vị hay những vợ chồng nào đang giận nhau vẫn không thể tha thứ cho nhau và làm hòa với nhau thì thật đáng thương cho quý vị đó, có thể nói không có hy vọng gì, không còn hy vọng nào cho những tấm lòng quá cứng cõi như thế.

Các nhà tâm lý học nói rằng sau khi có biến động lớn xảy ra người ta thường thay đổi trong cách ứng xử với nhau, quý nhau và tử tế với nhau hơn, nhưng khi mọi việc trở lại bình thường thì đầu lại vào đó, con người sẽ trở lại với tính ích kỷ cố hữu và xem thường những điều quý giá mình có.

Ước mong rằng qua biến cố vừa rồi, tất cả mỗi chúng ta đều được thay đổi, chúng ta sẽ thương nhau và quý nhau hơn, vợ chồng yêu thương nhau, chiều chuộng và tha thứ nhau, không chỉ trong thời gian tinh thần bị giao động, nhưng là mãi mãi, suốt cả cuộc đời.

Chúng ta ai cũng mong muốn đời sống trở lại bình thường như những ngày tháng trước, nhưng trong cái bình thường đó, xin Chúa giúp chúng ta có cái nhìn mới về cuộc sống và tình người. Hãy nói như một tác giả trong Thánh Kinh Cựu Ước đã nói: “Áy là nhờ sự nhân từ Chúa Hằng Hữu mà chúng ta chưa tuyệt, vì sự thương xót của Ngài chẳng dứt. Mỗi buổi sáng thì lại mới luôn, lòng thành tín Ngài là lớn lắm” (Ca thương 3:22-23).

Mỗi một ngày Chúa ban cho cuộc đời là một món quà quý, chúng ta hãy vui hưởng bên Chúa và bên nhau, làm thế nào để những ngày ngắn ngủi của đời sống là những ngày nhẹ nhàng, vui thỏa cho người mà ta yêu mến. Hơn nữa, dù khôn ngoan tiến bộ đến đâu, con người chỉ biết ngày hôm nay chứ không ai biết được ngày mai. Kinh Thánh dạy: “Ngày mai sẽ ra thế nào, anh em chẳng biết! Vì sự sống của anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay” (Gia-cơ 4:14). Vì thế chúng ta cần cầu xin Chúa dạy chúng ta biết sống khôn ngoan và yêu thương: “Cầu xin Chúa dạy chúng con biết đếm các ngày chúng con, hầu cho chúng con được lòng khôn ngoan” (Thi Thiên 90:12). Khôn ngoan trong cách sử dụng thì giờ, tiền bạc cũng như trong cách ứng xử với người chung quanh.

Một điều khác chúng ta cần suy nghĩ trong lúc này là chúng ta không nên đặt lòng trông cậy vào vật chất ở đời cũng như những văn minh tiến bộ của con người. Đừng nương cậy vào người hay bất cứ điều gì của trần gian này nhưng hãy trông cậy vào Thiên Chúa, là Đấng Toàn Năng, Toàn Thiện, không bao giờ thay đổi.

Chúng ta đã lìa bỏ quê hương bất an, thiếu tự do, để tìm đến một nơi bình an yên ổn, tự do để mà sinh sống. Nhưng biến cố vừa qua cho thấy trên trần gian này không một nơi nào thật sự là bến bờ bình an cho chúng ta nương náu. Chỉ một mình Đức Chúa Trời Toàn Năng là nơi nương náu vững chắc cho mọi người trong mọi hoàn cảnh. Lời Kinh Thánh dạy: “Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn Năng. Tôi nói về Chúa Hằng Hữu rằng: Ngài là nơi nương náu tôi, và là đồn lũy tôi; cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy nơi Ngài” (Thi Thiên 91:1-2).

Là con người nhỏ bé, chúng ta cần có một Đấng Cao Cả, quyền năng hơn mọi người, mọi chính quyền làm nơi nương tựa, dẫn dắt cuộc đời chúng ta. Trước nguy biến và chết chóc, chẳng một điều gì có ý nghĩa. Tiền bạc, địa vị, vật chất, danh vọng, tài sản... chẳng có gì là quan trọng nếu mạng sống không được bảo đảm.

Kinh Thánh cho biết, cuộc đời này dù bình an sung sướng đến đâu cũng chỉ là tạm, tất cả rồi sẽ qua đi, nhưng ai tiếp nhận ơn cứu rỗi của Chúa Cứu Thế sẽ được sự sống đời đời. Điều chúng ta cần làm hôm nay, trước những khó khăn và bất ổn của tương lai là, hãy đến với Chúa, trao phó đời sống cho Chúa, tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Đấng Cứu Rỗi linh hồn. Chúa sẽ ban cho chúng ta bình an trong đời tạm này và tiếp rước chúng ta về sống với Ngài đời đời mãi mãi nơi thiên đàng hạnh phúc. Chúa Giê-xu đang mong chờ quý vị đến với Chúa để nhận bình an thật của Ngài. Chúa phán: “Ta để sự bình an lại cho các con; ta ban sự bình an ta cho

các con. Ta ban cho các con bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các con chớ bối rối và đừng sợ hãi” (Phúc Âm Giăng 14:27). Chúng tôi ước mong quý vị sẽ đến với Chúa Cứu Thế hôm nay.

Minh Nguyễn

**Kính mời quý vị đón nghe  
Chương Trình Phát Thanh Tin Lành  
hàng tuần:**

- ✂ 8 giờ 30 tối thứ Tư: 106.3 FM
- ✂ 2 giờ 30 chiều thứ Năm:  
1480 AM
- ✂ 2 giờ 30 chiều thứ Sáu:  
106.3 FM

Internet: <http://www.tinlanh.org>

Email: [radio@tinlanh.org](mailto:radio@tinlanh.org)